

TTĐT(2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2025/NQ-CP

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2025

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Ghi: S
	Ngày: 15/8/2025

NGHỊ QUYẾT

Về cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư xây dựng
Cảng hàng không quốc tế Gia Bình

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa, đổi bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 57/2024/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 380/TB-VPQH-m ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định về cơ chế, chính sách đặc thù đối với các dự án tại Cảng hàng không quốc tế Gia Bình, bao gồm:

a) Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội theo quy định của Luật Đầu tư; Dự án đầu tư xây dựng các công trình bảo đảm hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Gia Bình, Dự án tái định cư phục vụ Cảng hàng không quốc tế Gia Bình, Dự án đầu tư xây dựng các công trình phục vụ giải phóng mặt bằng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình, Dự án đầu tư xây dựng đường kết nối trực tiếp Cảng hàng không quốc tế Gia Bình thực hiện theo phương thức đối tác công tư.

b) Các dự án liên quan tại Cảng hàng không quốc tế Gia Bình.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc thực hiện các dự án quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Cơ chế, chính sách đặc thù về đầu tư, xây dựng, lựa chọn nhà đầu tư

1. Các dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được thực hiện các thủ tục về điều chỉnh quy hoạch, khởi công xây dựng công trình đồng thời với thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.

Nhà đầu tư, chủ đầu tư không phải thực hiện thủ tục về cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; chịu trách nhiệm hoàn thiện các điều kiện về khởi công xây dựng công trình các dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này theo quy định của pháp luật trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày khởi công.

2. Bộ Công an quyết định lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình theo hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt theo quy định của pháp luật về đấu thầu trước khi Quốc hội quyết nghị chấp thuận chủ trương đầu tư.

3. Bộ Công an chuyển giao nguyên trạng diện tích đất và các hạng mục công trình đã đầu tư (sau đây gọi là tài sản) đối với Dự án đầu tư xây dựng Sân bay Gia Bình cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh để Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh bàn giao nguyên trạng các tài sản này cho nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình.

Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Gia Bình chịu trách nhiệm hoàn trả các chi phí Bộ Công an đã thực hiện cho ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật và chi phí Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện để thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, hoàn trả hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Dự án đầu tư xây dựng các công trình bảo đảm hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Gia Bình được thực hiện theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT), thanh toán cho nhà đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Dự án không phải thực hiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về PPP. Việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được thực hiện như quy định đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án được áp dụng theo hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt và được xác định trong quyết định phê duyệt dự án.

Bộ Công an là cơ quan chủ quản đồng thời là cơ quan có thẩm quyền của dự án, chịu trách nhiệm chuẩn bị dự án, ký kết hợp đồng dự án và cân đối, bố trí vốn để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án theo nội dung hợp đồng BT đã ký.

Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an để bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Dự án đầu tư xây dựng các công trình bảo đảm hoạt động bay của Cảng hàng không quốc tế Gia Bình và là đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

5. Các dự án sau đây được thực hiện theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT), thanh toán bằng quỹ đất:

- a) Dự án tái định cư phục vụ Cảng hàng không quốc tế Gia Bình;
- b) Dự án đầu tư xây dựng các công trình phục vụ giải phóng mặt bằng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình;
- c) Dự án đầu tư xây dựng đường kết nối trực tiếp Cảng hàng không quốc tế Gia Bình.

6. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án quy định tại khoản 5 Điều này được áp dụng theo hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt và được xác định trong quyết định phê duyệt dự án.

Các dự án quy định tại khoản 5 Điều này không phải thực hiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về PPP. Quyết định phê duyệt dự án là căn cứ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án quy định tại khoản 5 Điều này.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh là cơ quan có thẩm quyền của các dự án, chịu trách nhiệm chuẩn bị dự án, quyết định lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng dự án và cân đối, bố trí quỹ đất để thanh toán cho nhà đầu tư theo Hợp đồng BT đã ký.

Điều 3. Cơ chế, chính sách đặc thù về quy hoạch, môi trường, đất đai

1. Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt và Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt được điều chỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn, phê duyệt điều chỉnh theo quy định tại Điều 54a Luật Quy hoạch và không phải thực hiện đánh giá môi trường chiến lược.

2. Quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan được điều chỉnh đồng thời với điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Khi lập, thẩm định, chấp thuận, phê duyệt, quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt các dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này, cơ quan có thẩm quyền được quyết định các nội dung khác với quy hoạch, kế hoạch có liên quan đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện thủ tục điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch có liên quan. Sau khi dự án được phê duyệt, các quy hoạch, kế hoạch có liên quan phải được kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh:

a) Căn cứ Quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Gia Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch chi tiết của các dự án quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết này được điều chỉnh theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này để phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất;

b) Được sử dụng chỉ tiêu đất trồng lúa theo nhu cầu của các dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến khi các dự án quy định tại Điều 1 Nghị quyết này hoàn thành.

2. Trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này:

a) Trường hợp Nghị quyết này có quy định khác với quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì thực hiện theo quy định của Nghị quyết này;

b) Trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật liên quan có quy định thuận lợi hơn quy định tương ứng của Nghị quyết này được áp dụng theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đó.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, tổ chức và cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xử lý khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện.

2. Bộ Công an chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị quyết này; tham mưu Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

3. Các Bộ: Công an, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện đầu tư các công trình trụ sở, cơ quan quản lý nhà nước tại Cảng hàng không quốc tế Gia Bình theo quy định của pháp luật và Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2). 102

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà